

Số: 16 /2023/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 19 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định giá tiêu thụ nước sạch khu vực nông thôn tại Nhà máy nước Hòa Sơn (giai đoạn 1) do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và công nghệ môi trường HQ sản xuất, cung ứng trên địa bàn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 3118/STC-QLG&CS ngày 11/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định giá tiêu thụ sản phẩm nước sạch (đạt các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền ban hành) tại Nhà máy nước Hòa Sơn (giai đoạn 1) do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và công nghệ môi trường HQ sản xuất cung ứng khu vực nông thôn trên địa bàn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, hộ dân cư là khách hàng sử dụng sản phẩm nước sạch do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và công nghệ môi trường HQ sản xuất, cung ứng.

b) Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và công nghệ môi trường HQ.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.



Điều 2. Mức giá sản phẩm nước sạch

1. Giá tiêu thụ nước sạch:

TT	Đối tượng	Mức giá (đồng/m ³)
1	Nước dùng cho sinh hoạt cho các đối tượng hộ dân cư (kể cả nhà ở tập thể, sinh viên ở ký túc xá tập trung, người lao động thuê nhà để ở)	- Mức từ 1m ³ - 10 m ³ đầu tiên (đồng hồ/tháng).
		7.600
		- Từ trên 10m ³ - 20 m ³ (đồng hồ/tháng).
		9.500
		- Từ trên 20 m ³ - 30 m ³ (đồng hồ/tháng).
		11.400
		- Trên 30 m ³ (đồng hồ/tháng).
		14.250
2	Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, trường học, bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh (công lập và tư nhân); phục vụ mục đích công cộng (phi lợi nhuận)	Theo thực tế sử dụng
		11.400
3	Tổ chức cá nhân sản xuất vật chất	Theo thực tế sử dụng
		13.300
4	Tổ chức, cá nhân kinh doanh, dịch vụ	Theo thực tế sử dụng
		18.000

2. Mức giá trên đây đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (chưa bao gồm phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và phí thoát nước theo quy định).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và công nghệ môi trường HQ:

a) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình hình tiêu thụ nước sạch, thu tiền nước đúng giá cho từng nhóm khách hàng, thỏa thuận với khách hàng việc áp giá nước sạch trong trường hợp khách hàng thuộc các nhóm sử dụng nước cho sinh hoạt khác nhau nhưng dùng chung đồng hồ đảm bảo phù hợp quy định; kịp thời có biện pháp khắc phục tình trạng thất thoát nước và thất thu tiền nước.

b) Hàng năm, chủ động rà soát việc thực hiện phương án giá nước sạch và giá nước sạch dự kiến cho năm tiếp theo. Trường hợp các yếu tố chi phí sản xuất kinh doanh nước sạch biến động làm giá nước sạch năm tiếp theo tăng hoặc giảm, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và công nghệ môi trường HQ có trách nhiệm lập hồ sơ phương án giá nước sạch gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan tham mưu, trình UBND tỉnh điều chỉnh giá nước sạch khi Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và công nghệ môi trường HQ có văn bản đề xuất.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra việc thực hiện quy định về giá nước sạch tại Quyết định này; tham mưu UBND tỉnh xử lý kịp thời những vướng mắc phát sinh.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 / 8 /2023.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch UBND huyện Đô Lương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Đ

Nơi nhận:

- Như Điều 5; *✓*
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KT (TP, Hòa). *✓*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An